



Những Chàng Kikuchiyo Khóa 21

Bùi Thượng Phong

Vào một buổi trưa Hè năm 2003, nhân dịp anh Đào Ngọc Tố ghé Houston, chúng tôi 6 mạng: anh Tố, anh Hòa, anh Lay, anh Chánh, anh Đạt và tôi ngồi tán dóc ở một quán nhỏ, trong khu HongKong mall.

Câu chuyện dần dà đưa đến chỗ hồi tưởng lại những biến cố đã xảy ra cho khóa 21, kể từ lúc còn là tân-khóa-sinh, cho đến khi xong Dục Mỹ, khoác áo ra trường.

Trong lúc sôi-động, cố đào xới lại cái hố sâu của kỷ-niệm; được khúc nào nhớ thì tôi cũng ôn ào đóng góp; còn gấp những chuyện đã quên, thì dành phải ngồi yên, cười cười, vô tư.

Xui một cái là chuyện nhớ thì ít, mà chuyện quên lại quá nhiều, khiến tôi cứ phải cười cười, vô tư, hơi lâu! Đến nỗi anh Hòa đã phải vỗ vai tôi:

— Sao tôi nghĩ ông không phải là khoá 21 quá ?! Có những chuyện cả khóa đều biết, mà sao chỉ có mình ông là “không nhớ” !?

Biết anh chỉ nói đùa, nhưng nếu anh Hòa có nghi thật thì cũng đúng thôi ! Tôi không nhớ bởi vì tôi, đã quên !

Anh ở Tiểu-đoàn 1, còn tôi Tiểu-đoàn 2, cách nhau cả một cái sân cỏ, rộng và dài . Lại nữa, khóa 21 có những 235 mạng, dẽ gì nhớ hết mặt nhau !

Cũng may hôm đó có anh Chánh, Trần Ngọc Chánh đại-đội E khóa 21. E và G luôn luôn cùng một toán học, anh Chánh đã vội vàng đỡ tôi:

— Không có! Thằng này ở đại-đội G, khóa 21 thật mà !

Hôm ấy ra về, tôi thấy anh Chánh sao thật dễ thương!

Cũng lại vào một buổi chiều cuối Thu năm 2003, nhân dịp anh Nguyễn Thái Dũng từ Canada ghé Houston, chúng tôi 5 mạng: anh Dũng, anh Lay, anh Đạt, anh Rũng và tôi lại ngồi tán dở, cũng vẫn tại cái quán nhỏ đó, trong khu HongKong mall.

Chuyện trò gì thì cũng lại trở về với “những ngày xa xưa ấy.” ! Anh Dũng bỗng quay qua hỏi tôi:

— *Đại-đội G của mày có gì mà tao thấy thằng Nguyễn Kim Thân nó “sợ” quá dzậy ?*

Tôi ú ớ một lúc, rồi cho qua luôn. Trả lời thì có dài dòng quá hay không ?

Vâng, mãi đến hôm nay tôi mới có dịp viết bài này - cũng để nhân tiện - trả lời câu hỏi của anh Dũng.

Nếu như bộ nhớ của tôi có quá ư mòn mỏi, suy thoái, xuống cấp, hoặc giả cái nhìn có phần nào chủ quan, viết tầm bậy tầm bà, thì cách dễ nhất các anh có thể làm được là :

— *“Thằng cha này,.. sao nghi ngờ quá !? “.*

Không sao! Tôi đã quen với những nghi ngờ, chế nhạo. Mà nếu không “quen” được thì cũng phải “quên” đi thôi! Để tồn tại, nhiều khi người ta phải tập quen và tập quên, đồng-ý ?

Nói chung thì cả đại-đội G chúng tôi đã quen với những cái nhìn “oán hận” và “chế nhạo” của các bạn, gần nhất là các bạn cùng toán học tập, đại-đội E; rồi từ đó lan ra !

Nó lan từ người này qua người khác, đại-đội này qua đại-đội khác; suốt từ mùa đông năm 1964 cho đến hôm nay !

Gần bốn mươi năm đã trôi qua, Nguyễn Kim Thân vẫn còn “sợ”, Nguyễn Thái Dũng vẫn còn thắc mắc.

Bạn nhớ không, những ngày còn ở dưới mái trường Mẹ, khi mà còn có sự hiện diện của “niên-trường” trong trường, thì bất cứ một xơ-xuất của một gã “dàn em” nào đó, dù bé nhỏ đến đâu, cũng có thể làm cả toán – có khi cả khóa – lãnh đủ !!! Vì vậy không hận sao được, khi chỉ vì cùng chung một toán học,

mà cùt bị phạt “oan” vì những tên “tà tà, bê bối đại-dội G” ! Ra bǎi : ngǔ; Vào lớp học: ngǔ; Ăn tại phạn diếm: cũng ngǔ !!!

Nguôleâ nguûxoág, nguûguêc nguûvuô ...

Theában ñeân chuâng noûlaøn kyùgì ?!

Noûra hôi kyønhöng maøhoâ - dzó dzañg dzang dzôûdzæa dzaà dži dzaá dzieán! – nhöög luù ñööc nguûmoä caâh hôp phap nhaâthì y chang, chuâng noûlaï .thoâ !

Luù ñouïvõø thaôu khoûtañ tuaà “huaá nhuë”, chín thöù ñööc trôû thaøh Sinh-Vieâ SyêQuan naên thöùnhaë cuoä tuaà cuñg daø phoánhö ai ! “Ñôïø keâra cuñg khoâng ñeá noäteâaén ! Nhö nhöög con chim chôt thaý cõâ loâng heùmôû chuâng toâ ñi chôi ñaññôø! Ban ñeân, chuâng toâthaý cuñg caâ coûmoä söïcaâg thaâng, ñeâqueâ ñi nhöög noäcõc nhoëc trong ngay. ñoà xi-pheù ñoà binh xap-xatñ. Coùnhöög gaâsi-tinh khaâ, ngoâviâtinh-thö, than maû khoâ gioùheâtrang nay qua trang khaâ .Thaen chí coù ñoà coø lieâ mañg, vì “em” ñang ôûngay taï Nâbañ, ñaðtroá ra phoábaâng ngaûthöigiaë hoaë traïn gaù nhaâbieá-ñi eä !

Ñaðtheá khi ñi hoë cuñg laï ñi khoâng ñeà, nhòp chaâ cõù nhö laøtango hoaë bebop chöùkhoâng heâgioág cô-baû-thao-dieä moâchuû siuûnaø !

OÂ! ñaï-ñoä G thaâ thöông cuâ toâ !

OÂ! ñaï-ñoä G beâboä heâ choänoù !

Naên 1954, ñab-dieä Akira Kurosawa cuâ Nhaâ ñaðtung ra moâcuâa phim daøhôn 3 tieág, lamen traá ñoäg giôùñieä-aâh toaø theágiôù ñoâr raânhieâa giaûthöôüng, trong ñouïoùgiaû Silver Lion taï ñaï-hoâ Ñieä Aâh Quoé-Teatoâchöù taï Venice . Cuoâ phim coûtöä ñeâl aø Seven Samurai – ñööc dòh laøBaâ NgööiøHieä Só- cuñg ñaññööc chieä taï Saïgoø vaøcaâ thaøh phoâø, toâ chaé raânhieâa caâ bañ trong lõa tuoâcuâ toâñeâ ñaññööc coi .



Caâ chuyeä xayâ ra vaø theákyûthöùl6, baé ñaâa töømoângoa laøg nhoûngheø vaøheâ laâh taï nöôâ Nhaâ . Daâ trong laøg

ngày đêm đang lo sợ vì ngày gặt sắp đến. Hàng năm cứ sau mùa thu hoạch, một bọn cướp chừng hơn bốn chục tên, người ngựa được trang bị cùng mình, từ sào huyệt trên núi đổ xuống, cướp hết thóc gạo, gia xúc, của dân làng. Chúng còn nhẫn tâm bắt cả đàn bà, con gái trong làng đem về sào huyệt để vui chơi, làm hộ-lý tập thể !

Trong một buổi thảo luận, một vị cao niên trong làng ra một ý-khiển: nếu không đủ tiền để trang bị vũ khí cho toàn thể dân làng, thì sao không tìm mướn một số hiệp-sĩ, để họ diệt bọn cướp cho mình ?

Ý-khiển này được hoan nghênh ngay, và họ giao cho một người đại-diện-làng để lên tinh, lo việc tuyển mộ các hiệp-sĩ.

Qua người đại-diện, nỗi bất hạnh của đám dân làng đã làm một hiệp-sĩ lão thành tên là Kambei rất xúc-động, và ông đã nhận lời giúp họ tuyển thêm hiệp-sĩ để về giúp dân làng, đánh đuổi bọn cướp.

Cùng với một đệ-tử trẻ tuổi, Kambei tuyển thêm được bốn tay kiếm khách nữa trong chốn giang-hồ . Đang chuẩn bị lên đường thì sáu chàng hiệp-sĩ được đám con nít dẫn đến một anh chàng tướng mạo rất ngang tàng, lì lợm và, hình như anh ta đang ở trong tình trạng ngất ngư, say sỉn ! Tự xưng mình là hiệp-sĩ Kikuchiyo, anh chàng này xin được nhập bọn để cùng đi giúp dân làng.

Nhin qua tác-phong không lấy gì làm “chỉnh” của anh ta, sáu chàng hiệp-sĩ kia đều cười chế nhạo . Thêm nữa, ngờ ngỡ cái lý lịch mập mờ của Kikuchiyo, họ đã khéo léo từ chối sự tình nguyện của anh, rồi cùng kéo nhau lên đường.

Qua một quãng đường dài, lội suối băng rừng, sáu chàng hiệp-sĩ đã phát giác ra là cái anh chàng Kikuchiyo kia vẫn còn leo dèo theo sau họ ! Mặc dù bị xua đuổi và chế giễu, anh ta vẫn cứ thuỷt mìn, bám riết lấy sáu chàng hiệp-sĩ !

Cuối cùng thì sáu chàng hiệp-sĩ và cái đuôi là anh chàng Kikuchiyo cũng đến được ngôi làng nhỏ dưới chân núi .

Điều ngạc nhiên nhất là thay vì được đón tiếp trọng thể,

sáu chàng hiệp-sĩ chỉ nhìn thấy cảnh vuơn không nhà trống!
Thì ra cả làng này đã trốn đâu mất, vì, quá sợ!

Mọi người còn đang không biết phải xử trí ra sao thì Kikuchiyo đã làm một tiểu sảo để lừa cho dân làng phải xuất đầu lô diện. Thế là anh mang cho cả làng một trận, trong một cơn giận lôi-định!

Đám dân nghèo chỉ còn biết e thẹn, cúi đầu !

Đến đây thì dù muốn dù không, dưới mắt dân làng, họ đang có sự bảo vệ của những “bầy” người hiệp-sĩ ! Sáu tay kiếm khách kia cũng đành phải dang tay chấp nhận anh chàng Kikuchiyo, nhưng lần này, những nụ cười chế giễu đã được thay thế bằng những ánh mắt ấm áp hơn !

Cuối năm 1964, quá mệt mỏi vì những tiếng đại bác đêm đêm vọng về . Nhìn những ánh hỏa châu ở nơi xa, chập chờn trong đêm tối; biết rằng không thể học thêm được nữa, 235 sinh viên các phân khoa đại-học đã ghi danh, đầu quân vào trường Võ-Bí ĐàLạt và hình thành nên khóa 21 bằng 8 đại-đội, từ A đến H.

Có phải là định mệnh không, mà sao có quá nhiều tay “bê bối, tà tà, trốn phố, “ lại cùng được xếp chung vào một đại-đội: Đại-Đội G ?!

Chắc chắn phải có một số ít bị mang tiếng oan, nhưng sống trong một tập-thể, đại-đội đã bị tai tiếng rồi thì một vài cá nhân có kẻ chi ?

Tuy bị tiếng là tà tà, bê bối, nhưng muốn trở thành một Sỹ-Quan xuất thân trường Võ-Bí, đại-đội G cũng vẫn phải theo kịp các đại-đội bạn, vượt qua tám tuần “lột xác”, chinh phục đỉnh Lâm Viên để được gắn Alpha đở; vẫn phải ép mình trong cái kỷ luật “sắt” của một Sinh-Viên Sỹ-Quan, thi-hành mệnh lệnh cũng như chấp-nhận hình phạt một cách tuyệt-đối; vẫn phải qua những năm dài miệt mài với cả Văn-Hóa lẫn Quân-Sự; và còn phải qua thêm lần thử thách cuối, là bốn chặng Biệt-Động-Quân/Rừng Núi Sình Lầy tại “trung tâm tàn phá sắc đẹ” Dục-Mỹ!

Cuối cùng thì đại-dội G cũng đã được vinh dự chính thức tốt nghiệp trường Võ- Bị Quốc-Gia Việt-Nam, khoác lên mình mảnh chinh y, phân tán về các quân binh chủng, như tất cả tân sỹ-quan các đại-dội khác !

Họ là những vua tà tà, vua bê bối, vua trốn phố, hay họ chỉ là những người chót đà mang một tâm hồn nghệ sỹ, lõi yêu hình ảnh oai-hùng của người lính chiến mà dành phải nhẫn nhục, cố ép mình trong cái “lò luyện thép” của trường Võ-Bị ? Chẳng khác gì anh chàng Kikuchiyo, đã vì quá tham-tượng hình ảnh của những tay Hiệp-Sĩ, mà cứ phải làm lũi, cô đơn theo riết gót chân của sáu tay kiếm khách ??

Rồi Kikuchiyo có được chính thức coi như một Hiệp-Sĩ hay không, tôi xin phép được kể tiếp cho hết câu chuyện.

Trong lúc Kikuchiyo đang cố sức huấn luyện cấp tốc cho đám dân làng những chiến thuật đơn giản nhất, bằng những thứ vũ khí thô sơ nhất, thì một chuyện tình đã nẩy nở giữa chàng đệ tử trẻ tuổi lanh man của thủ lãnh Kambei và một thiếu nữ xinh như mộng trong làng ! Trong một buổi hẹn hò nơi rừng mai, đôi tình nhân trẻ đã nghe thấy tiếng ngựa hí . Lần mò trong rừng, họ khám phá có ba con ngựa của ba tên cướp tiền-sát-viên đã được dấu trong một hang nhỏ. Vội vàng, hai người chạy về báo động. Nhanh như chớp, ba tên tiền sát đã bị các hiệp-sĩ thanh toán rất gọn. Sẵn có 3 con ngựa chiến lợi phẩm, Rambei cử hai hiệp-sĩ cùng với một người dân tình nguyện dẫn đường, đến thăm dò sào-huyệt của bọn cướp. Trong đêm tối, ba người này đã dùng hỏa-công đánh úp, khiến bọn cướp bị thiệt hại đáng kể . Một chuyện buồn xảy ra là anh dẫn đường đã tìm thấy người vợ của mình bị bọn cướp bắt đi từ những năm xưa . Ngượng ngập vì sự thất tiết của mình, người vợ dùng dǎng không muốn về, khiến một hiệp-sĩ phải đến cứu họ trong đám lửa ngút ngàn. Kết quả là cả ba đều bị ngọn lửa oan nghiệt lấy đi mạng sống !

Thế rồi những trận chiến tàn khốc mà mọi người dự đoán đã xảy ra . Bọn cướp từ trên núi kéo xuống. Ngỡ ngàng trước những đường địa-dạo, những hầm hố và chướng ngại vật do dân làng dựng lên, bọn cướp phóng ngựa chạy lòng vòng

quanh làng để tìm đường xâm nhập. Chúng vô tình lọt đúng vào kế hoạch mà thủ lãnh Kambei và các hiệp-sĩ của ông đã bầy ra: chỉ cho phép chúng vào được trong làng bằng những con đường nhỏ, chọn sẵn và có phục kích. Với chiến thuật bao vây chia cắt, bọn cướp đã bị phân tán thành những nhóm nhỏ và là những mồi ngon cho dân làng. Họ chống giặc toàn bằng những gậy gộc đốn từ những cây tre, dùng cả những búa rìu chém cùi, thậm chí dùng cả lưỡi đánh cá để bắt giặc !

Bị thiệt hại nặng nề, bọn cướp như con thú bị thương, lồng lộn quyết một trận sống mái để trả thù . Vài ngày sau, chúng dốc toàn lực đánh vào làng. Khán giả đã được xem một trận thư hùng chưa bao giờ sống động và tàn bạo hơn, giữa đám dân làng do các hiệp-sĩ chỉ huy và đám cướp hung dữ dưới một cơn mưa bão tầm tã.

Kikuchiyo đã chiến đấu oai hùng không kém gì các hiệp-sĩ khác. Có lần để dụ địch, anh đã quay mông về phía chúng, vỗ vào cái đít trần của mình, trông thật là nghịch ngợm và tiểu lâm !

Khi những tên cướp cuối cùng bị tiêu diệt, và cũng là lúc trận chiến tàn khốc đi đến hồi kết thúc, Kikuchiyo đã là một trong số ba người hiệp-sĩ nữa bỏ mình vì chính-nghĩa !

Đoạn kết là cảnh dân làng ca hát tưng bừng trong một ngày cẩy đầu mùa, đời sống lại tiếp diễn trong cảnh thanh bình, như không có chuyện gì xảy ra !

Bấy người hiệp-sĩ nay chỉ còn ba! Họ đi qua một nghĩa trang khi rời bỏ ngôi làng. Trong nghĩa-trang kia, bốn người bạn của họ giờ đây đang nằm yên nghỉ dưới bốn nấm mộ, cõ vẫn còn xanh!

Bốn thanh gươm đã được cắm trên đầu bốn ngôi mộ, một biểu hiệu danh dự, chỉ dành cho cái chết của những vị Hiệp-Sĩ.

Mộ của chàng Kikuchiyo cũng đã được cắm thanh gươm cao quá đó !

*

Trong số những người bạn “tà tà, bê bối đại-đội G” của tôi, một số cũng đã vĩnh viễn ra đi !

Cái chết của các anh sẽ chẳng bao giờ được vinh dự nằm trong bất cứ một trang quân-sử nào, bởi đó là những cái chết âm thầm nhất, đơn-phương nhất. Các anh đã bỏ mình trong những trận chiến tuy vô cùng tàn khốc, nhưng nó lại không thuộc các tin tức đăng nơi trang nhất các nhật báo ! Cái chết của những người sỹ-quan-trẻ mới ra trường !

Tôi nhớ đến Huỳnh Trung Trọng, những đường “cơ” bay bướm của anh, cũng nổi tiếng như những sự bê bối mà các niên-trưởng khóa 20 đã đem anh ra để thi hành lệnh phạt. Giã từ cuộc sống của một “công-tử Bạc-Liêu”, anh gia nhập Võ-Bị ĐàLạt, khóa 21, đại-dội G!

Trong một trận chiến thật ác liệt tại vùng I I , Thiếu-úy Huỳnh Trung Trọng đã trúng pháo địch, chết !

Xác anh chỉ được chôn vội vã dưới một nấm mộ thật nồng, không một lẽ nghi quân cách ! – theo lời kể của Đổng Duy Hùng, TDT/TĐ 3/9, SD 5 BB

Tôi còn nhớ bộ mặt thật đẹp trai của Nguyễn Văn Toàn, nhớ hai hàng mi cong vút của anh! Hồi trong trường, anh Toàn yêu một cô ở Nha Địa-Dư, anh trốn phố khi nào có thể trốn, cũng thuộc dạng bê bối ! Năm 1968, Thiếu-úy TQLC Nguyễn Văn Toàn đã chiến đấu anh dũng và đã hy-sinh trong trận tái chiếm cầu chữ Y, Khánh-Hội!

Hai hàng mi cong vút đó giờ đây đã ngàn thu khép kín; nhưng đôi môi anh, vẫn như còn phảng phất mĩ, một nụ cười !

Rời Trường Mè với một tâm niệm: “luôn luôn nuôi chí hiên ngang; không sờn nguy hiểm, không màng hiển danh!” Hà Tôn gia-nhập binh chủng Không-Quân; lòng anh phơi phới, rộn ràng với bao nhiêu mộng đẹp: “từ trên ngàn thước mây cao, hồn trai như thoảng tan vào núi sông!”.

Vâng, trên vùng trời ngút ngàn lửa đạn ngày đó, Thiếu-úy KQ Hà Tôn đã đi “không ai tìm xác roi” !

“Âu-Dương Tây-Độc” là tên bạn bè ưa gọi anh, một trong những người tà tà nhất đại-dội G, thường cắp đô “bi-da” với Nguyễn Thái Dũng mỗi ngày Chúa-nhật. Một trận miền Tây

năm Mậu-Thân, Thiếu-úy Âu Dương Quang cũng đã. “trong phút chốc, biến ra người thiên cổ !”

Các anh đều đã bị tiếng lờ tờ, bê bối khi còn ở trong Trường, nhưng những điều đó có so sánh được không, khi quê hương đang còn trong cảnh diêu linh, đất nước ngập trời binh lửa . Các anh đã tự hiến dâng, nhận trách-nhiệm; và cuối cùng là hy-sinh cả thân xác mình cho non sông, cho đất nước !?

Các anh chính là hình ảnh của một Kikuchiyo trong Bầy Người Hiệp-Sĩ ! Sống, chỉ là để đuổi theo những hình ảnh hào-hùng mà mình đã nương phục, tôn vinh !

Và không chỉ riêng đại-đội G khóa 21, còn có rất nhiều Kikuchiyo khác, tản漫 cùng khắp các đại-đội, cùng khắp các khóa khác của Trường Mẹ !

Bùi Nam Bình đại-đội D, khóa 21. Ra trường, anh đã cương quyết từ chối tất cả các khóa học bổ-túc để được bằng chúng bạn, mà chỉ nhận những gì trường Mẹ đã cho anh; mặc dù đó chỉ là cấp bậc Trung-Sỹ !

Theo lời kể của Nguyễn Thanh Đoàn, Sỹ-quan Ban 3 Trung-đoàn 52, SD 18BB:

Trung-Sỹ Bùi Nam Bình đã hy sinh trong một đêm đì kích, tại một mảnh rừng vô danh nào đó, thuộc tỉnh Long-Khánh!

Nguyễn Kim Thạnh, đại-đội D khóa 21, trong trường cũng thuộc dạng tà tà, quờ quạng. Ra trường, anh đã chọn về SD 25 BB cho gần quê hương anh là Hóc-Môn. Trước Tết Mậu-Thân, đại-đội của anh đã nhảy vào giữa một tiểu-đoàn ViệtCộng đang trên đường xâm nhập Thủ-Dô . Thiếu-úy Nguyễn Kim Thạnh đã hy sinh ngay trong những loạt đạn đầu, khi anh vừa nhảy ra khỏi chiếc trực-thăng. Những giọt máu ấm của anh đã nhuộm thẫm con rạch nhỏ có tên trên bản đồ là Rạch Gấu, để rồi lạnh lùng tan loãng trôi theo giòng sông Vàm Cỏ.

Trần Gia Bảo, một tay cầm cây đàn guitar, tay kia chai cognac, ngất ngư rơi từ khóa 20 xuống khóa 21. Anh đã rớt trúng vào đại-đội G! Có phải là định mệnh ?!

Phạm Hiệp Sỹ khóa 19, nội cái tên đã nói nên niềm ước vọng của anh. Anh đã mơ giấc mơ người lính chiến, anh đã dấn thân, nhập cuộc. Cuối cùng, anh chỉ là một Kikuchiyo kém may mắn !

Vẫn biết “kỷ-luật-sắt” chỉ là một phương tiện để đạt được cái cứu cánh tối hậu của trưởng Mẹ là đào tạo nên những đứa con “văn-võ song-toàn”; nhưng cái đẹp cao-thượng nhất vẫn phải kể đến thái-dộ “dấn-thân, nhập-cuộc”, tự thấy “hữu trách” khi quốc-gia “lâm nguy” của những thư-sinh mặt trăng thủa ấy; những người mà trước khi rời trường Mẹ xuống núi, trong một đêm đông giá lạnh, bên những ngọn lửa bập bùng nỗi Vũ-đình-Trường, đã quỳ xuống đồng thanh cất một lời thề:

Chúng tôi không cầu an lạc dễ dàng,
Mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm !.

Các anh đã chết trong âm thầm!

Chỉ có bạn các anh biết:

Các anh cũng đã chết trong kiêu-hanh

Tôi đã hình dung được, những thanh bảo-kiếm cầm trên mồ các anh, như hình ảnh các vị hiệp-sĩ xa xưa khi đã nằm xuống cho một lý-tưởng cao đẹp. Miên man, tôi chợt nhớ tới một câu nói hay nhất trong cuốn phim *Bảy Người Hiệp-Sĩ*. Khi biết có đến bảy chàng kiếm khách trẻ tuổi đến chung sống với dân làng, một anh nông dân sợ cô con gái xinh đẹp của mình có thể bị xâm phạm, đã bắt cô gái phải cắt tóc ngắn, giả trai. Một vị cao-niên thấy vậy, đã vỗ vai anh nông dân và nói:



— Khi cái đầu sắp bị rơi, hơi đâu mất thì giờ chải chuốt đến bộ râu!

Phải chi toàn thể miền Nam chúng ta, từ Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống cho đến những người dân thấp nhất đều nghe được và suy nghĩ kỹ câu nói trên, thì cho dù bị phản bội, cũng sẽ chẳng bao giờ có một Tháng Tư Đen !

*

*Tôi đi với Lê Khương trên con đường nhỏ, xấu và ngập
những lá vàng trong làng Thái Xuân. Lê Khương cũng từng là
một “vua trốn phố” của đại đội G khóa 21!*

*Còn nhớ trong một lần khám xét, súng của anh đã bị Đại-
úy DDT Nguyễn Dinh An ném ra ngoài cửa sổ, từ lâu ba xuống
sân trường !*

*Đôi khi, lỗi lầm của một thời trai-trẻ, bỗng hiện lên như
những kỷ-niệm, đẹp !*

*Chúng tôi cùng mỉm cười khi hồi tưởng lại những ngày
xa xưa.*

*Vắng đâu đây, trên không gian bàng bạc một ngày cuối
Thu, lời ca của một bản nhạc thời tiền chiến:*

*Người nghệ sĩ đi giúp núi sông,
Quên tình xưa với bao chờ mong*

*Bùi Thượng Phong - K21
Mùa Xuân 2004*



Vinh Danh Lá Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa

Võ Nhãnh - K20



Đầu năm 2003, Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TTNDH) đã vận động Hạ Viện tiểu bang Virginia thông qua dự luật vinh danh lá Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa là biểu tượng thiêng liêng của cộng đồng người Việt tỵ nạn ở Virginia. Bộ ngoại giao Hoa Kỳ đã gây áp lực nên Ủy ban Tư Pháp định chế Thương Viên của Tiểu bang đã “bức tử” dự luật này. Dù gặp trở ngại nhưng đây cũng là một thành công lớn vì nó mở đường cho phong trào vinh danh lá Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa trên đất nước Mỹ. Ngay khi đó, dân biểu Bob Hull, người bảo trợ cho dự luật này đã cho biết, ngày nào ông ta còn là một dân biểu của Virginia, ngày đó ông sẽ tiếp tục để trình lại dự luật này cho đến ngày thành công. Tháng 11/2003, dân biểu Bob Hull tái đắc cử vang một phần nhờ sự ủng hộ của Cộng đồng người Việt tỵ nạn.

Ngay sau khi tái đắc cử, Tổng Đoàn TTN Đa Hiệu đã liên lạc, phối hợp với Dân biểu Bob Hull trước khi dự luật HB 1475 được đệ trình lên Hội đồng lập pháp Tiểu bang. Đây là một dự

luật chót không phải là một nghị quyết. Khi đã được Hội đồng lập pháp chấp thuận và thống đốc ban hành thì trong Bộ Luật của Tiểu bang sẽ phải ghi thêm điều khoản công nhận Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa là biểu tượng của Cộng đồng người Việt tỵ nạn Cộng Sản ở Tiểu bang Virginia. Hơn nữa về giá trị pháp lý thì luật có giá trị pháp lý mạnh hơn nghị quyết.

Liên tục tham gia các cuộc điều trần trước Hội Đồng Lập Pháp ở Richmond, thủ phủ của Tiểu bang Virginia gồm có Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, một số bạn trẻ trong vùng và các vị đại diện Cộng đồng người Việt tỵ nạn Cộng Sản Richmond VA.

Ngày 11 tháng 2 năm 2004, sau khi một dân biểu đề nghị một sự sửa đổi nhỏ thì House Bill 1475 đã được ủy ban định chế Hạ Viện thông qua với số phiếu 12/4.

Luc 2g30 chiều ngày 13 tháng 2 năm 2004, Hạ viện lại thảo luận và thông qua House Bill 1475 bằng Oral vote.

Ngay ngày hôm sau tức ngày 14 tháng 2 năm 2004, sau khi giới chức đệ trình dự luật giải tỏa mọi thắc mắc thì Hạ Viện đã bỏ phiếu chấp thuận dự luật với số phiếu 83/15

Khi dự luật HB1475 đã được Hạ Viện thông qua, Ban chấp hành Tổng Đoàn đẩy mạnh công tác vận động ngoại giao. Ban chấp hành Tổng Đoàn thường xuyên liên lạc với Bộ ngoại giao Hoa Kỳ nhằm hóa giải những thắc mắc, chống đối của chính quyền Liên bang .

Ngoài ra, Bà Leslie Burn cựu Thượng nghị sĩ tiểu bang cùng Ban chấp hành Tổng Đoàn TTN Đa Hiệu cũng phải đẩy mạnh cuộc vận động hành lang với các Thượng nghị sĩ Tiểu bang . Do đó ngày 5 tháng 3 năm 2004, ủy ban định chế Thượng viện đã thông qua dự luật HB1475 với số phiếu đa số tuyệt đối 16/0. Đến ngày 9 tháng 3 năm 2004, Thượng viện Tiểu bang lại thông qua dự luật HB1475 với đa số phiếu tuyệt đối 40/0 .

Ngày 24 tháng 3 năm 2004, Chủ tịch Hạ viện cùng với chủ tịch Thượng Viện đã ký dự luật 1475 và chuyển lên văn phòng Thống đốc Mark Warner ban hành.

Lúc 8g00 tối thứ năm 15/04/2004, Thống đốc Mark Warner đã chính thức ban hành đạo luật công nhận Cờ Vàng 3 sọc đỏ là biểu tượng cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền của người Việt tỵ nạn Cộng Sản ở tiểu bang Virginia

Thống đốc Mark Warner khi ban hành đạo luật này đã nói với báo giới là ông ta rất vinh dự ban hành một đạo luật đúng theo nguyện vọng của cử tri người Mỹ gốc Việt là một cộng đồng có sức mạnh, rất đoàn kết và đã đóng góp rất nhiều nhân tài, vật lực vào việc xây dựng Tiểu bang Virginia và cả thủ đô nước Mỹ nằm trong địa giới của Tiểu bang này. Do đó nó chiếm một vị thế chính trị rất quan trọng trong sinh hoạt chính trị của Hoa Kỳ. Đặc biệt các công ty thuốc lá của Tiểu bang VA có nhiều liên hệ thương mãi với Cộng sản Hà Nội. Công Sản đã lợi dụng các công ty này làm áp lực chính quyền tiểu bang. Nhưng chúng ta đã thành công. Đại thành công trong việc vinh danh lá Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa tại tiểu bang Virginia.





Dụng Cờ

hoa trang nguyen b25

*D*ùng 5 giờ chiều, chấm dứt tám giờ làm việc tất bật nhưng hôm nay Hân không được về nhà liền, mà nàng còn phải ở lại để dự buổi họp với ban giám hiệu mỗi thứ sáu đầu tháng vào lúc sáu giờ chiều. Trời tháng tư, gần cuối mùa xuân, nắng vàng hâm hấp cái nóng đâu muà hạ, cộng thêm cái mệt, cái trống rỗng... Hân muốn có một chút êm ái trong tâm hồn. Bây giờ là thời gian chờ đợi, rảnh rỗi... có lẽ không chỗ nào thoải mái bằng cách vào trong xe, tựa đầu vào thành ghế mở máy lạnh và nghe nhạc trong radio... Chương trình đầu giờ, mục quan điểm đang vang vang trên làn sóng điện, cờ vàng đã được chính thức công nhận ở các tiểu bang..., trên các thành phố.... Giọng người xướng ngôn viên đang phỏng vấn giáo sư Nguyễn Văn Canh về chiến dịch cờ vàng nghe thật sướng tai...

Suốt năm 2003, Chiến dịch cờ vàng ba sọc đỏ liên tiếp lấn lướt tung bay trên bầu trời các tiểu bang của Hiệp Chủng Quốc. Hàng ngày, hàng đêm, hàng giờ... mỗi khi nghe đài phát thanh Hân không khỏi thích thú khi đón nhận những tin tức về cờ vàng. Hân biết rằng không những riêng nàng sung sướng mà những người VN lưu vong như Hân cũng đều có một niềm vui như nàng.

Hân cũng không hiểu nổi mình, niềm vui như một hạnh phúc nhẹ nhàng, xao xuyến, bắt buộc Hân phải suy nghĩ... phải bâng khuâng khi lá cờ vàng được cắm đầu tiên trên thành phố Westminter ở Nam Cali và Hân cũng hồi hộp theo dõi những cuộc tranh đấu cam go của cư dân Bắc Cali để lá cờ vàng có thể được chấp thuận chính thức ở Sanfancisco. Lá cờ, một mảnh vải có sắc vàng, có ba sọc đỏ. Nó thô sơ, giản

dị, không hoa văn cầu kỳ như các cờ khác trên thế giới..Thế mà hình như Nó có linh hồn , Nó có hấp lực chi lạ, Nó tượng trưng cho người Việt tự do, Nó tượng trưng cho người Việt hải ngoại, người Việt lưu vong... còn gì nữa... và có lẽ Nó là xương là máu, là hồn thiêng dân tộc. Thật rõ ràng những diệu kỳ vô hình của lá cờ vàng đã thâm nhập vào những ai có tâm hồn người Việt quốc gia. Hân còn nhớ thuở ấu thơ khi bắt đầu cắp sách đến trường, mỗi buổi sáng trước khi vào lớp bọn nhóc tì như Hân phải xếp hàng thành từng khối ngay hàng nghiêm chỉnh, dưới chân cột cờ. Sau những tiếng trống báo hiệu, tất cả các học sinh đều cất vang bài quốc ca, mắt hướng về quốc kỳ đang được từ từ kéo lên. Khi bài quốc ca vừa chấm dứt thì quốc kỳ cũng nambi lên tận ngọn cột cờ. Bây giờ cờ như diều gặp gió Nó tung bay trên nền trời xanh, chan hòa trong nắng ban mai rực rỡ. Suốt chiều dài lịch sử VN trong chiến đấu chống ngoại xâm, dựng nước, giữ nước, lá cờ lúc nào cũng tiên phong bên cạnh, từ đời Hùng Vương thứ sáu, có Thánh Gióng cuồng ngựa sắt, vung roi sắt, theo ngọn cờ đào phá tan giặc Ân, thời Bắc thuộc lần thứ nhất, thái thú Tô Định cai trị xứ Giao chỉ tàn ác, hai bà Trưng đã phát cờ khởi nghĩa. Ngày nay, mỗi năm ngày chín, tháng tư thường có lễ tạ ơn thánh Gióng, lễ này diễn ra trong những cảnh rực rỡ cờ trang trọng, và trong những buổi lễ hai bà Trưng, Hân cũng rất thích cảnh múa gươm, dấu võ của đoàn nữ binh dưới ngọn cờ vàng. Cờ vàng đất Mê linh phát phói theo nhịp trống dồn, trong ánh đuốc lung linh, với gươm, với giáo, hai bà Trưng và đoàn nữ tướng cùng nhau thề dưới cờ, một lòng với nước non. Khi Định Bộ Lĩnh còn là trẻ chăn trâu, ông thường lấy cây lau làm cờ tập trận, sau lớn lên thắng được loạn 12 sứ quân lập nên nhà Định. Trong những tuồng hát bội, các ông tướng vừa múa thương, múa kiếm nhưng cũng không quên kéo cờ phiá sau lưng để nêu cao cái chính nghĩa, khí tiết của một võ tướng..

Cờ VN màu vàng tượng trưng cho người Việt Nam da vàng, ba sọc đỏ tượng trưng cho ba miền Nam, Trung, Bắc. Trong thời đệ nhất, đệ nhị cộng hoà, miền Nam vẫn duy trì một màu cờ vàng duy nhất. Trong cuộc chiến tranh quốc-cộng, người dân quê đã giữ vững lập trường của họ, nên cờ vàng đã được sơn trên mái nhà, và ở đâu trên giải đất miền

Nam VN có màu cờ vàng là ở nơi đó có sự bình an, thịnh vượng. Đẹp làm sao hình ảnh người chiến sĩ VNCH khi xông pha mặt trận chiến đấu, lúc chiến thắng thì lá cờ vàng cũng tung bay trên chiến địa trong sương khói củả lửa đạn. Chiến thắng ở Quang Trị, dựng cờ lại trên cổ thành, ngày nay vẫn còn dư âm trong câu hát..cờ bay, cờ bay trên thành phố thân yêu và chiếm lại đêm qua bằng máu... Vì đại nghĩa, khi phải hy sinh vì tổ quốc thân yêu thì thân xác họ cũng được phủ bởi lá quốc kỳ- vinh dự thay những tử sĩ đã làm nên những chiến công ghi vào quân sử- Bình Long anh dũng, An lộc anh hùng, Trị Thiên vùng dậy, Ba Tơ, Charlie bất khuất, Đức Cơ, Đồng Xoài ,Binh Giã kiên cường...

Ba mươi tháng tư, thành phố Sài gòn không còn có cờ vàng bay nữa, dân Sàigòn buồn muôn khóc, hình như có mất mát một cái gì rất là quý báu, Tự Do chăng! Hay mất nước? Cả gia đình Hân đã khóc rầm rức khi nghe tiếng xe tăng của VC chạy rầm rầm trên đại lộ Trần Hưng Đạo. Ba Hân, ông ra vào thò thẩn như người mất hồn. Mẹ Hân gần như mắc bệnh tâm thần, nhất là trong những đêm khuya, tiếng loa của phuơng khóm kêu gọi mọi người dân trong xóm tập họp để di lao động. Phân Hân cũng chán nản vì phải lưu lại không được tốt nghiệp, thời buổi gạo chau, củi quế, cái bần cùng, nghèo đói đe dọa quanh quẩn, thế mà hàng ngày lê lết trên sân cỏ của trường để phải nhồi nhét thêm ba mớ tam đoạn luận Mác Lê, và hình ảnh đau lòng mà tận đến hôm nay Hân còn nhớ rõ là tên sinh viên Toán cờ đỏ, lấy cờ vàng để làm nùi giề lau súng AK... Thật hay khi chúng học sách đón gió trở cờ thật nhanh Nước mắt, nhà tan, Cờ còn đâu nữa...Lòng ai chạnh nhớ...Thuở ấy cờ vàng..Bình an, thịnh vượng...Cờ đỏ băng hoàng...ly tan, ly tán ...Nghèo đói, lang thang...Chết biển , chết rừng...Vượt thoát , ly hương...Ôi đời viễn xứ...Dưng lại cờ vàng.. những đứa con đất Việt lưu lạc khắp bốn phương trời một lòng dưng lại cờ vàng. VC và lá cờ máu đã lui bước trước chiến dịch cờ vàng nở rộ. Dù sao đi nữa, tấm lòng thủy chung với nước non củả những người dân Việt quốc gia cũng làm động lòng với những người anh em không cùng màu da, mà nhất là người anh em xứ Mỹ dân chủ tự do, họ sẵn sàng ủng hộ việc đấu tranh đúng chính nghĩa này. Gần ba mươi năm tha hương, gần

ba mươi năm với những cơn sóng ngầm đấu tranh âm thầm hay đấu tranh sôi nổi trên đường phố, không ngoài mục đích dựng lại màu cờ. Hân vẫn nhìn thấy cái tiềm tàng đó, luôn có trong những người chiến sĩ cộng hoà.

Lâu lắm rồi, mươi năm trước thì phải, Hát, chồng nàng, đã thực hiện một tấm ảnh làm sống lại chân dung người lính trẻ trong thế nghiêm chào dưới màu cờ vàng. Đạo diễn ảnh này là nt-NĐN/23, phó nhôm-Hát/25, người lính trẻ trong ảnh thuộc thành phần TTNDH con của nd-TVC/31. Từ đó đến nay tấm ảnh thường xuất hiện trên các trang báo quân đội VNCH hải ngoại, mà không ai biết tác giả là ai. Hắn rằng bức ảnh có nội dung rất cô động, rất đúng ý nghĩa, nên nó mới được sao lại và phổ biến như vậy. Đôi khi nhìn thấy lại bức hình Hân chợt nhớ ngày nào...chồng nàng cầm máy ảnh, anh Nh. xách gậy cuốn cờ, thẳng cháu trong bộ quân phục một lòng vâng dạ theo ý bác, chú, cha... Và cũng trong đại hội VB 11 họp ở San Jose Hát cũng đã rủ ra mấy trăm tấm hình cổng Nam Quan của trường VB để làm quà biếu của hội cho khách tham dự. Từ một hình vẽ, Hân đã thấy Hát cầm cuộn trên computer, anh đã di động con mao một cách tỉ mỉ để thấy cái nét của lá cờ vàng trên cổng Nam Quan được sống động hơn. Hai tấm ảnh cờ vàng ở hai kiểu khác nhau, gần chục năm nay lúc nào nó cũng hiện diện trong phòng khách nhà Hân, những hình ảnh này đã gắn liền với Hát, bởi vì anh đã trân trọng với lời thề phụng sự tổ quốc, phụng sự màu cờ. Giờ đây đất khách, quê người, cuộc đời đâu bể đổi thay nhưng Hân biết lòng anh vẫn một niềm sást son gắn bó. Riêng phần Hân, nàng vẫn thường quét bụi, o bế hai tấm ảnh, khi dọn dẹp trong ngoài và Hân cũng không quên dặn dò các con nàng

-Cờ vàng ba sọc đỏ là cờ VN.

Các con Hân chúng cũng thuộc năm lòng điều này, và có lẽ các trẻ em VN đều phân biệt được cờ vàng và cờ đỏ nên mới có việc bé Dổ Hoàng Anh c/29 phản đối việc treo cờ đỏ của trường em học và em đã thành công trong việc hạ cờ đỏ trong trường, thay vào đó là lá cờ vàng thân yêu. Hắn ai đã không quên việc thách đố của Trần Trường trong việc treo cờ đỏ, việc xuống đường phản đối rầm rộ của người Việt hải

ngoại, bất kể ngày đêm, mưa, nắng... hơn một tháng, đã vun bồi thêm việc dựng cờ ngày thêm mạnh mẽ. Gần đây viết kiều ở Úc đã cùng nhau chống lại việc dài truyền hình SBS, chuyển vận tin tức hàng ngày của dài VT4 của cộng sản. Trước sức phản kháng của 14 ngàn viet kiều tay cầm cờ vàng, dài SBS đã ngưng không tiếp vận dài của CS nữa.

Trong một chuyến xuôi Nam Cali, dù thi giờ rất cập rập, Hát và Hân đã cố tránh bạn bè nhưng không thể nào mà không đến thăm tượng dài Việt Mỹ. Buổi chiều tháng tư, trong ánh nắng của mùa Easter Hân đã chiêm ngưỡng thật lâu hình tượng hai người lính Việt Mỹ đang đứng dưới hai màu cờ, Hát đã chụp tượng dài dưới nhiều gốc cây khác nhau, riêng phần Hân, nàng đọc kỹ mấy câu dưới chân tượng, ba chữ trách nhiệm, danh dự, hy sinh, được lặp lại trong đoạn văn. Những danh từ trùu tượng thể hiện qua hành động cao cả của những anh hùng không tên tuổi. Bầu trời xanh, làm nền cho tượng dài, gió lất phất hai lá cờ trong hoa nắng Cali. Người lính VN trong thế hơi đăm chiêu, người lính Mỹ thì thong thả như vừa già từ chiến địa...Trong nắng gió lao xao như lời thi thảm quanh quẩn

Anh hùng tử, khí hùng bất tử. Anh đứng đó, dưới màu cờ vàng, trong nắng, gió tự do.

Hôm qua là ngày tưởng niệm các chiến sĩ hy sinh vì tổ quốc. Cờ vàng chen lẫn trong đám cờ hoa ở trung tâm thành phố San Jose, lễ rước cờ thật long trọng và cảm động, những bước chân của những cựu chiến binh nhịp nhàng.. nhịp nhàng, bản quốc ca thăng trầm theo tiếng kèn, điệu trống, nhạc truy điệu réo rắc bùi ngùi..

Tổ quốc VN! Nước non ngàn dặm xa xăm... có thấu hiểu những con chim Việt lưu vong đang cùng một lòng dựng lại cờ vàng.

-Dậy, vào họp, 6 giờ rồi! Vào sớm còn ăn pizza, uống coke nút chử.

Hân mở mắt, vì tiếng đập cửa, chuyện cờ vàng trong Hân ngừng lại, nàng mím cười với bạn đồng nghiệp đang đứng chờ ngoài cửa xe.

Bây giờ, Hân cảm thấy đói bụng cồn cào.

Lá cờ vàng

Nhạc vở Lôei Phieau Boäng/K13

Mãp di đồng mảnh

Lá cờ vàng bao giờ là lá cờ chúa ta. Lá cờ vàng bao giờ
 là lá cờ của già. Sang lối mòn mòn đồng trống đồn, pháo lùa đánh mìn bắc nò
 bao giờ dưới mìn Rồng chúa Tiên. Lá cờ vàng bao giờ là lá cờ đồng chí
 sang. Lá cờ vàng bao giờ là lá cờ mìn giặc mìn. Đất nước
 sang mìn hàng tên mìn, gáp mìn mìn lùa mìn kumpa mìn mìn, lá cờ vàng mìn mìn
 (Xem) Hết! Đang khi mìn Đồn ta đang chờ chờ lông, vang tiếng
 mìn chờ mìn chờ mìn chờ mìn... chờ... chờ mìn chờ mìn chờ mìn chờ mìn chờ mìn chờ
 chờ... chờ mìn chờ
 chờ... chờ mìn chờ

Thư góp ý của CSVSQ

Võ Văn Đức - K22 gửi ĐHVBXIV

Kính thưa NT, ND và quý chí em.

Mỗi lần bài Quốc ca của chúng ta vang lên trong bất cứ trường hợp nào đã gây xúc động mạnh mẽ trong tâm hồn tôi - Như hồn thiêng sông núi, Tiên nhân và Tổ quốc đang thúc giục con dân Việt Nam lên đường dấn thân phục vụ Quốc gia Dân tộc, chống lại bọn CS bạo tàn đang dày xéo quê hương và mong mang lại Độc lập Tự do Hạnh phúc cho dân tộc..

Chúng ta là những người con yêu của Trường Mè, nơi đào tạo những cán bộ nồng cốt trong quân đội và chính quyền VNCH, có lập trường lý tưởng Quốc Gia Dân Tộc và sống với phương châm :

“ Luôn luôn nuôi chí hiên ngang

Không sờn nguy khổ, không màng hiển vinh”

“ Thà chết vinh còn hơn sống nhục

Đi tìm hạnh phúc, trong hạnh phúc của dân tộc “

Chúng ta phải làm gì để đáp lại tiếng gọi của hồn thiêng sông núi, Tiên nhân và Tổ quốc ?.

Thứ nhất: Chúng ta là những người may mắn vượt thoát hỏa ngục CS trước 30-04-1975 hoặc đã bị tù dày đang hưởng tự do hạnh phúc ở hải ngoại. Làm sao quên được các chiến sĩ và đồng bào trong nước đang sống cơ cực, đọa dày và tiếp tục đấu tranh gian khổ chống kẻ thù chung đang tàn phá đất nước chỉ vì tiền đồ của Quốc Gia Dân Tộc.

Chúng ta không thể mất hết ý chí đấu tranh, quay mặt làm ngơ trước hiện tình đất nước và dân tộc đang bị CS cắt xén dâng cho quan thầy Nga Hoa và phá hủy nền đạo đức luân lý tốt đẹp mà chỉ còn biết đến bản thân và gia đình. Chúng ta cũng không thể là loại người trong các tổ chức, chính phủ媚 dân mong kiếm chút lợi lộc và hư danh chấp nhận giải pháp HGHHT. Giải pháp đầy máu và nước mắt 1945 và 1975 vẫn còn đó. Chúng ta an nhàn tận hưởng tự do

hạnh phúc, quay lưng lại cuộc đấu tranh chung hoặc gia nhập vào các tổ chức mị dân mà không đứng ra nhận lấy bốn phận trách nhiệm của một công dân trong giai đoạn lịch sử đen tối của quốc gia là mang trọng tội và không xứng đáng là những thành phần xuất thân từ Trường VBQGVN ?.

Thứ hai : Tình yêu nước của chúng ta không bị lung lạc bởi tình cảm riêng tư hoặc mua chuộc bằng vật chất để trở thành mù quáng và phản bội Tình yêu nước của chúng ta không thể im lặng thụ động trở thành hèn nhát và vô trách nhiệm. Tình yêu nước của chúng ta cũng không là loại giải dãi, giả hình, nặng về hình thức phô trương mà không có sự quyết tâm tích cực. Còn những ai trong chúng ta không có tình yêu nước, xin hãy nắn vắt tim óc mình tìm lấy nó để xứng đáng là cựu SVSQ/TVBQGVN. Tình yêu nước của chúng ta phải là loại cao thượng vì tha, tích cực dấn thân, hy sinh vì đại nghĩa của dân tộc , không cầu mong danh lợi qua một tổ chức chính trị do chúng ta tạo dựng có kỉ cương.

Thứ ba : Cuộc chiến quốc cộng đang tiếp diễn, chúng ta chỉ mới thua một trận chiến 1975 vì nhiều lý do : Ngoài lý do bị người bạn đồng minh phản bội, còn một lý do khác rất quan trọng là chúng ta đã phạm nhiều sai lầm về nguyên tắc lãnh đạo chỉ huy của một cán bộ nông cốt. Trong lúc chiến đấu với kẻ thù, chúng ta không ý thức được hiểm họa CS, do đó chưa quyết tâm làm hết bốn phận trách nhiệm của mình và ý lại người bạn đồng minh. Thời gian hơn 1/4 thế kỷ đã qua chúng ta nhắc lại chuyện cũ để rút tinh kinh nghiệm và chuẩn bị chuyện tương lai Quyền lợi tối thượng của Quốc gia Dân tộc là trên hết, chúng ta dẹp bỏ tự ái cá nhân, đầu óc bè phái, mặc cảm tự tôn, tự ti, thái độ hờ hững buông xuôi và đoàn kết quyết tâm dấn thân vào cuộc đấu tranh chung với toàn dân thực hiện lý tưởng cao đẹp của chúng ta từng ấp ủ và đồng thời làm gương sáng cho thế hệ trẻ và con em TTN/DH tiếp tục sự nghiệp đấu tranh của cha anh giải thể chế độ CSVN và xây dựng lại quê hương.

Thứ tư : Chắc chắn anh em chúng ta có cùng một nhận thức chung “ Sống mà không có một lý tưởng cao cả để phục vụ thì dù đời sống vật chất có đầy đủ bao nhiêu Chúng ta vẫn cảm thấy

thiếu ý nghĩa vô vị “.Những ai không cảm thấy nhận được tư tưởng này bây giờ thì sẽ nuối tiếc lúc mình sắp nhắm mắt trở về cát bụi. Nơi đây nợ áo cơm không phải là nhẹ, nhưng cái nặng hơn đối với chúng ta là nợ nước. Chúng ta cố gắng quên bình nợ nước và tình nhà, chúng ta vừa làm việc vừa đấu tranh và đến tuổi về hưu, chúng ta cống hiến trọn vẹn thời gian còn lại cho quốc gia dân tộc thì còn gì đẹp đẽ và thanh cao hơn.

Vườn hồng nào dù đẹp đến đâu cũng có sâu bọ và cỏ dại. Để cho vườn hồng mãi mãi xanh tươi đầy hương thơm, chúng ta phải quyết tâm trừ khử loại sâu bọ và cỏ dại đó. Tập thể Cựu SVSQ của chúng ta cũng có thiểu số ươn hèn không có lý tưởng phục vụ, vài tên làm tay sai cho kẻ thù phá hoại, chúng ta không để chúng gây trở ngại con đường đấu tranh đầy chính nghĩa của chúng ta. Trường Mẹ đã đào tạo nhiều đứa con có khả năng, tư cách, đạo đức, trọng danh dự đã hy sinh cho đại cuộc làm vang tập thể cựu SVSQ/TVBQGVN. Chúng ta may mắn được sống còn chắc chắn không thể phản bội chiến hữu và đồng bào đã hy sinh để chúng ta có ngày hôm nay. Tôi hy vọng rồi mai đây một đoàn Võ Bị lên đường, chấp nhận hy sinh nối gót tiền nhân quyết tâm xây dựng lại cơ đồ, thực thi lý tưởng của đời mình: “Đi tìm hạnh phúc trong hạnh phúc của dân tộc” và giữ đúng lời thề với hồn thiêng sông núi tại Vũ đình Trường Lê Lợi “Tổ quốc, Danh dự và Trách nhiệm”.

Kính thưa NT, ND và quý chị em.

Tổ quốc đang lâm nguy có thể dẫn đến hoạ diệt vong của một dân tộc hào hùng, chúng ta phải mạnh dạn đứng ra nhận lấy trách nhiệm của mình đáp lại tiếng gọi hồn thiêng sông núi, Tiền nhân và Tổ quốc, đấu tranh giải thể ngụy quyền CSVN tay sai Tàu Nga, buôn dân bán nước đang tha hoá xã hội. Chúng ta không thể giải thể CS bằng đường lối quân sự nhưng chúng ta có thể giải thể CS bằng đường lối chính trị qua nghị trường với lá phiếu của toàn dân, từng bước một chúng ta loại CS ra khỏi chính quyền. Để thực hiện được việc này chúng ta phải kiện toàn tổ chức đấu tranh. Chúng ta thành lập một tổ chức chính trị cương lĩnh, hay nói rõ hơn là một “Chính đảng” để đáp ứng lại những biến chuyển chính

trị sẽ xảy ra trong tương lai. Tùy theo khả năng, sức khỏe và hoàn cảnh của mỗi CSVSQ, chúng ta đóng góp trực tiếp hoặc gián tiếp vào tổ chức chính trị này.

Phe thân Mỹ có thể đảo chánh phe thân Tàu, hoặc dưới áp lực quốc tế CSVN phải chấp nhận tổng tuyển cử tự do như ở Liên sô và Cam bốt là những điển hình. Chúng ta không chuẩn bị ngay từ bây giờ, chúng ta sẽ không làm được gì cả. Chúng ta không có khả năng và tư cách để thành lập một chính đảng đấu tranh cho quốc gia dân tộc ư ?

Kính thưa NT, ND và quý chị em

Khi đa số chúng ta đã ý thức được rằng : Việc thành lập một tổ chức chính trị (hay chính đảng) là điều cần thiết trong cuộc đấu tranh để giải thể chế độ CSVN và kiến quốc trong giai đoạn cấp bách hiện tại thì chúng ta phải cương quyết đồng thuận về sự hình thành một tổ chức chính trị trong nội bộ CSVSQ/TVBQGVN và giải quyết vấn đề tổ chức nhân sự sao cho thích hợp.

Đại Hội VB kỳ XIV sắp tổ chức vào 2 ngày 6 & 7 tháng 8 năm 2004 tại Washington DC.

Các CSVSQ đại diện các Liên hội, Hội, Đại diện khóa và anh em từ khắp năm châu về tham dự Đại Hội sẽ xác định sự đồng thuận về việc thành lập một tổ chức chính trị của

Biết rằng vấn đề nhân sự ở cấp trung ương cũng như tổ chức cơ sở địa phương rất quan trọng và gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, không có điều gì không làm được đối với CSVSQ/TVBQGVN.

Nhằm giải quyết vấn đề nhân sự. Tôi xin man phép đề nghị trước Đại hội cho một số CSVSQ ở mỗi Hội địa phương gồm những anh em còn ấp ú hoài bảo phục vụ lý tưởng quốc gia dân tộc và tự nguyện dấn thân tìm đến với nhau và tự thành lập “ một đơn vị nòng cốt căn bản ”. Đơn vị này sẽ sinh hoạt bí mật với nhau và đồng thời cũng sinh hoạt với Hội địa phương một cách bình thường. Vị Tổng hội trưởng tương lai nên đến các Hội địa phương nói chuyện, khuyến khích và âm thầm giám sát tiến trình này khi có điều kiện.

Sau một thời gian khoảng chừng 6 tháng hoặc 1 năm. Các

đại diện đơn vị nông cốt ở mỗi địa phương sẽ tổ chức một buổi họp bí mật để bầu ra ban chấp hành trung ương của tổ chức. Ban chấp hành này có nhiệm vụ & trách nhiệm sẽ viết bản cương lĩnh và đường lối của tổ chức. Kế tiếp, Ban chấp hành trung ương sẽ tổ chức đại hội nhằm biểu quyết bản cương lĩnh và thi hành.

Các đơn vị nông cốt căn bản sẽ tuyên thệ chính thức trở thành đảng viên. Một số sẽ hoạt động bí mật, một số sẽ hoạt động trong các tổ chức ngoại vi để vận động quần chúng ủng hộ và tham gia vào cuộc đấu tranh chung nhằm giải thể chế độ CSVN. Riêng các CSVSQ không trực tiếp dấn thân nên gián tiếp yểm trợ tinh thần và vật chất cho tổ chức trong khả năng có được..

Ngoài nhiệm vụ thi hành trong các công tác đã giao phó, các thành viên nông cốt sẽ phát triển tổ chức bằng cách kết nạp những người, các tổ chức cùng chung lý tưởng.

Vấn đề tài chánh: Khởi sự tổ chức chúng ta tự lo liệu lấy mọi mặt nhằm đạt được thành quả tốt đẹp. Nhờ thế, các tổ chức chính trị khác kếp hợp và đồng bào chúng ta sẽ yểm trợ về mặt tinh thần và vật chất để chu toàn nhiệm vụ

Điều quan trọng chúng ta phải tự tin vào tổ chức chính của chúng ta và quyết tâm dấn thân đấu tranh cho dù mình có phải hy sinh cho đại cuộc là điều tâm huyết của những người CSVSQ/TVBQGVN. Đồng thời phối hợp các tổ chức bạn đã và đang ngày đêm tranh đấu cho một VN tự do, no ấm & phú cường.

Nguyễn công Trứ đã viết.

“ Ví phỏng đường đời bằng phẳng cả

Anh hùng hào kiệt có hơn ai “.

Phải chăng Nguyễn công Trứ nhắc nhở chúng ta: Đây là cơ hội để những người có lòng yêu nước, phục vụ và thi thoả tài năng của mình để phụng sự tổ quốc thì đẹp đẽ biết bao phải không các NT, ND & quý chị em ?

Trân trọng kính chào

CSVSQ Võ văn Đức K22